

BỘ Y TẾ
Số: 09/2007/TT-BYT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 6 tháng 6 năm 2007

THÔNG TƯ

Hướng dẫn xét tặng danh hiệu Thầy thuốc nhân dân, Thầy thuốc ưu tú

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26/11/2003; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 14/6/2005;

Căn cứ Nghị định số 121/2005/NĐ-CP ngày 30/9/2005 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;

Sau khi thống nhất với Ban Thi đua Khen thưởng Trung ương, Bộ Y tế hướng dẫn việc xét tặng danh hiệu Thầy thuốc nhân dân, Thầy thuốc ưu tú như sau:

I. QUY ĐỊNH CHUNG:

1. Phạm vi điều chỉnh.

Thông tư này hướng dẫn tiêu chuẩn, quy trình, thủ tục hồ sơ, trình xét tặng danh hiệu Thầy thuốc nhân dân, Thầy thuốc ưu tú trong ngành y tế.

2. Đối tượng áp dụng.

a) Thông tư này áp dụng đối với thầy thuốc làm công tác khám chữa bệnh, sản xuất dược phẩm, nghiên cứu y dược, vệ sinh phòng bệnh, phòng dịch và quản lý y tế tại các đơn vị, cơ sở y tế nhà nước, cơ quan quản lý nhà nước về y tế từ trung ương đến cơ sở và y tế ngành, các bệnh viện tư nhân và doanh nghiệp sản xuất dược phẩm tư nhân;

b) Trường hợp thầy thuốc làm công tác đào tạo, có thời gian chủ yếu trực tiếp làm công tác lâm sàng, cận lâm sàng, y tế dự phòng tại cơ sở thực hành, nếu bản thân có nguyện vọng, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý, đạt các tiêu chuẩn và chưa tham gia

xét tặng danh hiệu Nhà giáo nhân dân, Nhà giáo ưu tú thì có thể đăng ký tham gia xét tặng danh hiệu Thầy thuốc nhân dân, Thầy thuốc ưu tú.

c) Thầy thuốc đã nghỉ hưu được tham gia xét tặng khi đáp ứng đủ tiêu chuẩn tính đến thời điểm xét tặng và thuộc một trong các trường hợp sau:

- Chưa tham gia xét tặng lần nào.

- Đến thời điểm về hưu chưa đạt tiêu chuẩn xét tặng theo quy định nhưng sau khi về hưu vẫn trực tiếp làm chuyên môn kỹ thuật y tế tại các đơn vị, cơ sở y tế nhà nước hoặc bệnh viện tư nhân hoặc doanh nghiệp sản xuất dược phẩm tư nhân cho đến khi đủ tiêu chuẩn.

2. Giải thích từ ngữ.

a) Thầy thuốc theo quy định tại Thông tư này bao gồm: Bác sỹ y khoa; dược sỹ có trình độ trung cấp trở lên; y sỹ, y tá, điều dưỡng viên, kỹ thuật viên y, dược, hộ sinh có trình độ trung cấp trở lên và cán bộ quản lý y tế.

b) Cán bộ quản lý y tế gồm các thầy thuốc làm công tác quản lý tại các đơn vị, cơ sở y tế, cơ quan quản lý nhà nước về y tế từ trung ương đến cơ sở và y tế ngành.

c) Thời gian trực tiếp làm chuyên môn kỹ thuật y tế là thời gian trực tiếp làm công tác khám, chữa bệnh, vệ sinh phòng bệnh, phòng dịch, nghiên cứu y, dược, sản xuất dược phẩm.

d) Thầy thuốc làm công tác nghiên cứu y, dược là thầy thuốc trực tiếp làm công tác nghiên cứu tại các bộ phận nghiên cứu y, dược của các đơn vị chuyên môn kỹ thuật y tế hoặc tại các labo kiểm nghiệm, sinh hoá của các đơn vị có chức năng nghiên cứu y, dược trong ngành y tế.

đ) Thầy thuốc làm công tác sản xuất dược phẩm là những thầy thuốc trực tiếp tham gia vào một hoặc các công đoạn của quá trình sản xuất dược phẩm (nghiên cứu, pha chế, kiểm nghiệm, kiểm tra, đứng máy sản xuất, đóng gói sản phẩm hoặc các công đoạn khác từ khâu nghiên cứu đến khâu đóng gói sản phẩm) tại các cơ sở sản xuất dược phẩm.

3. Tính thời gian trực tiếp làm chuyên môn kỹ thuật y tế.

a) Đối với thầy thuốc làm công tác quản lý tại các cơ sở khám, chữa bệnh, sản xuất dược phẩm, nghiên cứu y, dược, vệ sinh phòng bệnh, phòng dịch, nếu trong quá trình làm công tác quản lý, các thầy thuốc này vẫn trực tiếp làm chuyên môn kỹ thuật thì được tính là thời gian trực tiếp làm chuyên môn kỹ thuật y tế.

b) Thời gian công tác của các thầy thuốc phục vụ chiến trường B, C, K trước ngày 30 tháng 4 năm 1975 được coi là thời gian trực tiếp làm chuyên môn kỹ thuật y tế.

c) Thời gian trực tiếp làm chuyên môn kỹ thuật y tế được tính từ thời điểm người tham gia xét đạt trình độ trung cấp chuyên ngành y, dược trở lên theo quy định tại Thông tư này.

d) Không tính thời gian trực tiếp làm chuyên môn kỹ thuật y tế đối với quãng thời gian thầy thuốc đi học, đi bồi dưỡng chuyên môn theo hình thức tập trung trên 12 tháng, thời gian nghỉ việc không hưởng lương hoặc thời gian nghỉ quá hạn cho phép đối với các trường hợp nghỉ thai sản, nghỉ ốm.

đ) Trường hợp các thầy thuốc có sự chuyển đổi vị trí công tác, gián đoạn thời gian công tác thì được cộng dồn thời gian trực tiếp làm chuyên môn kỹ thuật y tế.

4. Nguyên tắc xét tặng

a) Bảo đảm công khai, dân chủ trong xét tặng.

b) Mỗi cá nhân chỉ được xét tặng một trong ba danh hiệu vinh dự của Nhà nước: danh hiệu Nhà giáo, danh hiệu Thầy thuốc hoặc danh hiệu Nghệ sỹ.

c) Không xét tặng đối với những người bị xử phạt vi phạm hành chính về chuyên môn kỹ thuật trong lĩnh vực y tế, bị truy cứu trách nhiệm hình sự, bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên trong khoảng thời gian công tác quy định tại điểm c khoản 1 mục II (đối với Thầy thuốc nhân dân) hoặc điểm c khoản 2 mục II (đối với Thầy thuốc ưu tú) của Thông tư này.

5. Thời gian xét tặng

Danh hiệu Thầy thuốc nhân dân và Thầy thuốc ưu tú được xét và công bố 2 năm một lần vào dịp kỷ niệm Ngày thầy thuốc Việt Nam 27/2.

6. Chế độ đối với Thầy thuốc nhân dân, Thầy thuốc ưu tú

a) Thầy thuốc nhân dân được tặng:

- Huy hiệu Thầy thuốc nhân dân;
- Bằng chứng nhận của Chủ tịch nước;
- Tiền thưởng: 4.000.000 đồng hoặc hiện vật kỷ niệm có giá trị tương đương.

b) Thầy thuốc ưu tú được tặng:

- Huy hiệu Thầy thuốc ưu tú;
- Bằng chứng nhận của Chủ tịch nước;
- Tiền thưởng: 3.000.000 đồng hoặc hiện vật kỷ niệm có giá trị tương đương.

II. TIÊU CHUẨN XÉT TẶNG

Tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu Thầy thuốc nhân dân, Thầy thuốc ưu tú áp dụng theo Điều 63 Luật Thi đua, Khen thưởng và Thông tư này, cụ thể:

1. Danh hiệu Thầy thuốc Nhân dân.

Danh hiệu Thầy thuốc nhân dân được xét tặng cho các thầy thuốc đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Trung thành với Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, có phẩm chất đạo đức tốt, tận tụy với nghề, hết lòng thương yêu người bệnh, tuân thủ pháp luật, không vi phạm các quy định về đạo đức nghề nghiệp.

b) Có tài năng và có nhiều thành tích xuất sắc trong phòng bệnh, chữa bệnh, phát triển khoa học kỹ thuật về y tế, có nhiều cống hiến trong sự nghiệp bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân, có ảnh hưởng rộng rãi trong nhân dân, được người bệnh và đồng nghiệp tin cậy, kính trọng. Trong đó phải đạt được các điều kiện sau:

- Đã được tặng danh hiệu Thầy thuốc ưu tú ít nhất 06 năm.
- Sau khi đạt danh hiệu Thầy thuốc ưu tú, phải đạt một trong các hình thức khen thưởng sau:
 - + Đã được tặng Huân chương lao động hạng 3 hoặc tương đương trở lên (không tính các loại Huân chương khác).
 - + Đã được tặng danh hiệu Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở 05 năm, trong đó ít nhất 01 lần đạt danh hiệu Chiến sỹ thi đua cấp Bộ, tỉnh.
 - Chủ trì một trong các phát minh hoặc sáng chế hoặc đề tài nghiên cứu khoa học hoặc ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật thuộc chuyên ngành y, dược đã được Hội

đồng Khoa học công nghệ cấp tỉnh, Bộ hoặc Nhà nước nghiệm thu, công nhận trong thời gian sau khi được phong tặng danh hiệu Thầy thuốc ưu tú.

c) Thời gian trực tiếp làm chuyên môn kỹ thuật y tế:

- Có thời gian trực tiếp làm công tác chuyên môn kỹ thuật y tế từ 20 năm trở lên.
- Đối với cán bộ làm công tác quản lý y tế thì phải có thời gian công tác trong ngành từ 25 năm trở lên trong đó có ít nhất 15 năm trực tiếp làm công tác chuyên môn kỹ thuật.

2. Danh hiệu Thầy thuốc ưu tú.

Danh hiệu Thầy thuốc ưu tú được xét tặng cho các thầy thuốc đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Trung thành với Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, có phẩm chất đạo đức tốt, tận tụy với nghề, hết lòng thương yêu người bệnh, tuân thủ pháp luật, không vi phạm các quy định về đạo đức nghề nghiệp.

b) Có tài năng, có nhiều thành tích xuất sắc trong nghề, được nhân dân, người bệnh và đồng nghiệp tín nhiệm. Trong đó phải đạt được các điều kiện sau:

- Đã được tặng 01 Bằng khen Thủ tướng Chính phủ hoặc danh hiệu Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở 05 năm hoặc 03 Bằng khen cấp Bộ, ngành, tỉnh về thành tích chuyên môn, quản lý.

- Có thành tích trong lĩnh vực nghiên cứu khoa học:

+ Đối với thầy thuốc có trình độ từ đại học trở lên phải chủ trì phát minh hoặc sáng chế hoặc đề tài nghiên cứu khoa học hoặc ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật đã được Hội đồng khoa học công nghệ cấp cơ sở nghiệm thu, công nhận hoặc là thư ký đề tài nghiên cứu khoa học đã được Hội đồng khoa học công nghệ cấp Bộ, tỉnh nghiệm thu, công nhận.

+ Đối với thầy thuốc có trình độ trung cấp, cao đẳng phải chủ trì đề tài nghiên cứu khoa học hoặc có sáng kiến cải tiến kỹ thuật hoặc ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật hoặc giải pháp hữu ích đã được Hội đồng khoa học công nghệ cấp cơ sở nghiệm thu, công nhận.

c) Thời gian trực tiếp làm chuyên môn kỹ thuật y tế: